**Thứ Ba ngày 12 tháng 12 năm 2024**

**CHỦ ĐỀ: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10**

**MÔN HỌC: TOÁN**

**BÀI: PHÉP TRỪ ( tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Ý nghĩa của phép trừ: tách ra, bớt đi, còn lại.

 - Quan sát tranh nói được tình huống xuất hiện phép trừg thao tác trên đồ dùng học tập, thể hiện tách, viết được phép trừ thích hợp.

 - Nhận biết mối quan hệ cộng, trừ, qua sơ đồ Ven

 - Mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

- Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và xã hội, mỹ thuật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- 10 khối lập phương( 2 màu)

- Sách giáo khoa

 **2. Học sinh**

- 10 khối lập phương, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****5’** | **1. Hoạt động mở đầu:**- Cho HS hát bài - Nhận xét giới thiệu bài **2. Hoạt động cơ bản:****a) Hoạt động 1**: Thực hành thành lập các phép trừ, viết phép trừ.- GV thực hiện mẫu và giúp HS thực hiện được các việt theo trình tự: + Có 2 con con bướm ( lấy 3 khối lập phương)+ Bớt 1 con con bướm ( Đặt một khối lập phương)+ Còn lại mấy con bướm ( Tách 2 cái ra) - Thành lập phép trừu: 2 -1 = 1 **b) Hoạt động 2:** Hình thành phép trừ ở tình huống tách để tìm phần còn lại \* Giới thiệu phép trừ: - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nói theo tranh, theo cấu trúc câu “ Có… trong đó…còn lại…”- GV dùng các khối lập phương thay số con gà, thực hiện thao tác tách. - GV nhận xét + Có 6 con gà trong đó có 1 con gà trống, còn lại 5 gà mái - Ta nói 6 tách 1 còn 5 Ta viết : 6 – 1 = 5 - Đọc là 6 trừ 5 còn 1 \* Thực hành thành lập các phép trừ, viết phép trừu: - GV hướng dẫn ơng tự như phần a. - GV nhận xét.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**- Cho HS xếp các khối lập phương, thể hiện thao tác tách.- Nhận xét tiết học, chuẩn bị bài sau.  | - HS hát - HS quan sát theo dỗi.  - HS trả lời 2 - 1=1.- Đọc: 2 trừ 1bằng 1- Quan sát tranh. - HS thực hiện theo GV, nêu kết quả:6 – 1 = 5 - HS nói các đọc trôi chảy. - HS viết phép tính vào bảng con.  |

4. Điều chỉnh sau bài học: ………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………